`TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG** Số: **05/**2020/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tuyên Quang, ngày 03 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý 323/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Lương Thị Hồng L**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 9, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị đơn:* Anh **Trịnh Như L**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ 9, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Hồng L và anh Trịnh Như L

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lương Thị Hồng L và anh Trịnh Như L có hai con chung là Trịnh Diệu Linh, sinh ngày 09/9/2008 và Trịnh Quang Huy, sinh ngày 18/5/2013. Giao hai con chung là Trịnh Diệu Linh và Trịnh Quang Huy cho chị Lương Thị Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Trịnh Như L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung: Chị Lương Thị Hồng L và anh Trịnh Như L không có tài sản chung, không có nhà đất chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ: Chị Lương Thị Hồng L và anh Trịnh Như L không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lương Thị Hồng L phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Loan đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí, trả lại chị Loan 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001004 ngày 25/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Anh Trịnh Như L không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- Các đương sự ;
- UBND phường Nông Tiến, tp Tuyên Quang;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan